

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 116/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lừu Thị K.

Địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn Kh.

Địa chỉ: Thôn x, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lừu Thị K và anh Phạm Văn Kh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lừu Thị K và anh Phạm Văn Kh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị K và anh Kh có 02 con chung là Phạm Thị Thảo M – sinh ngày: 29/11/2012 và Phạm Minh Q – sinh ngày: 31/8/2015. Sau khi ly hôn, chị K là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con M, anh Kh là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Q cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi). Chị K và anh Kh không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị K và anh Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị K và anh Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lừu Thị K chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) chị K đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002047 ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại chị K 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- UBND xã H, huyện V
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(*đã ký*)

**Cao Thị Lan Anh**